CÔNG TY CỔ PHẦN VIWACO

Số: 177 /VIWACO-TCKH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2023

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN VIWACO**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, nhà 17 – T7 Khu đô thị Trung Hoà – Nhân Chính, Phường Nhân chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
- Điện thoại: 024.62511520, 024.62511523 Email: info@viwaco.com
- Website: viwaco.vn
- Vốn điều lệ: 320 tỷ đồng
- Mã chứng khoán: VAV
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông *(bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):*

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2023/NQ-ĐHĐCĐ	25/3/2023	1. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành Công ty về kết quả SXKD năm 2022; Kế hoạch SXKD năm 2023. 2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán 3. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2022 và một số định hướng hoạt động năm 2023. 4. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 của Công ty. 5. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty năm 2022 6. Thông qua Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán BC Tài chính của Công ty năm 2023. 7. Thông qua Phương án chi trả trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 và phương án thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty năm 2023. 8. Thông qua báo cáo của HĐQT về tình hình triển khai, công tác xin chấp thuận chủ trương đầu tư dự án ĐTXD hệ thống cấp nước sạch huyện Thanh Oai. 9. Thông qua chủ trương giao dịch với Công ty CP Đầu tư nước sạch sông Đà. 10. Thông qua chủ trương giao dịch với Công ty mẹ Vinaconex và công ty thành viên trong Tổng Công ty.

II. Hội đồng quản trị (năm 2023)

1. Thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1	Ông Dương Văn Mậu	Chủ tịch HĐQT	19/3/2020	4/4	100/%	
2	Ông Nguyễn Hữu Tới	Thành viên HĐQT - TGĐ	19/3/2020	4/4	100%	
3	Ông Trương Tiến Hưng	Thành viên HĐQT	19/3/2020	4/4	100%	

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị (HĐQT) đối với BGĐ Công ty.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát Ban Giám đốc Công ty trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo phù hợp với các quy định của Pháp luật, tuân thủ Điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty nhưng không làm ảnh hưởng đến tính chủ động, sáng tạo của Ban điều hành;
- 01 thành viên HĐQT là thành viên Ban Giám đốc (Ông Nguyễn Hữu Tới – Tổng Giám đốc Công ty) nên việc báo cáo, cung cấp thông tin về hoạt động của Ban giám đốc cho HĐQT rất thuận lợi và kịp thời;
- Các thành viên HĐQT thường xuyên trao đổi thông tin, tham vấn các vấn đề quan trọng trong việc điều hành hoạt động của công ty qua điện thoại hoặc trực tiếp với Tổng Giám đốc ngoài các cuộc họp;

3. Việc giám sát của Hội đồng quản trị với Tổng giám đốc cũng được thực hiện qua báo cáo hoạt động của Tổng giám đốc gửi các thành viên HĐQT tại các phiên họp Hội đồng quản trị hoặc Phiếu xin ý kiến.

4. Hoạt động của các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị không có các Tiểu ban, có 1 Thư ký kiêm nhiệm.

5. Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị (năm 2023)

Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01/NQ-VIWACO-HĐQT	18/01/2023	Thống nhất ngày Đại hội đồng cổ đông 2023	100%
04/2023/NQ-HĐQT	24/4/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền	100/%
1165/QĐ-HĐQT	16-08-23	Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Thanh Oai với 2 dự án thành phần: XD tuyến ống cấp nguồn cho HTCN huyện Thanh Oai và Dự án XD mạng lưới cấp nước cho 11 xã huyện Thanh Oai	100/%

Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1248/QĐ-HĐQT	29-08-23	Phê duyệt chủ trương áp dụng Hình thức lựa chọn nhà thầu là Chỉ định thầu đối với các Gói thầu thực hiện trước khi phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi (thuộc giai đoạn chuẩn bị đầu tư) và một số gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn chuyên ngành thuộc các Dự án: Xây dựng tuyến ống cấp nguồn cho hệ thống cấp nước huyện Thanh Oai, TP Hà Nội và Dự án: Xây dựng mạng lưới cấp nước cho 11 xã huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội	67%
1775/QĐ-HĐQT	18-11-23	NQ về việc mua xe ô tô	67%
1890/QĐ-HĐQT	04-12-23	QĐ về việc thành lập Ban QLDA trọng điểm	67%
1891/QĐ-HĐQT	04-12-23	QĐ phê duyệt chức năng nhiệm vụ của BQLDA trọng điểm	67%

III. Ban Kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang	Trưởng BKS	19/3/2020	Cử nhân Kinh tế ngành Tài chính – Ngân hàng
2	Bà Trần Thị Kim Oanh	Thành viên BKS	19/3/2020	Cử nhân Kinh tế ngành Kế toán,
3	Ông Phạm Thanh Bình	Thành viên BKS	19/3/2020	Cử nhân ngành Kế toán – Kiểm toán

2. Cuộc họp của BKS

TT	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang	2/2	100%	100%	
2	Bà Trần Thị Kim Oanh	2/2	100%	100%	
3	Ông Phạm Thanh Bình	2/2	100%	100%	

Ngoài 02 cuộc họp định kỳ nêu trên, các thành viên Ban Kiểm soát thường xuyên trao đổi, thống nhất, quyết định các nội dung, công việc thuộc nhiệm vụ được giao theo quy định.

3. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với HĐQT, Ban Giám đốc và cổ đông

- Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã có sự phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban giám đốc trong công tác điều hành, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính và việc tuân thủ quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Qua kết quả giám sát năm 2023, Ban Kiểm soát ghi nhận hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc đã chấp hành các quy định, ban

hành các Nghị quyết, Quyết định để định hướng, chỉ đạo kịp thời hoạt động của toàn hệ thống; Ban Điều hành đã tổ chức triển khai nhiệm vụ, kế hoạch theo nội dung định hướng, yêu cầu tại các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

- Về phía Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các phòng ban chức năng đã cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của Ban Kiểm soát; tạo điều kiện để Ban Kiểm soát thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty.

- Về quan hệ với cổ đông: Trong năm 2023, không có văn bản nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông gửi về Ban Kiểm soát để yêu cầu kiểm tra các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các mặt hoạt động của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- HĐQT và Ban giám đốc đã hợp tác, cung cấp thông tin tài liệu và tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình. Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra rà soát các văn bản quản lý nội bộ đã ban hành đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình phát triển của Công ty.

- Kiểm tra các nghị quyết, quyết định của HĐQT đảm bảo tính phù hợp về thẩm quyền ra quyết định. Tham gia đóng góp ý kiến và thực hiện vai trò kiểm soát toàn diện *(kiểm tra, giám sát trước, trong và sau hoạt động),* nhận diện và kiểm soát các rủi ro tiềm ẩn trong nội bộ hoặc ngoài Công ty.

- Kiểm soát việc quản lý và sử dụng vốn nhằm bảo toàn và phát triển của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có.

IV. Ban Điều hành

TT	Thành viên Ban Điều hành	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Ông Nguyễn Hữu Tới	2/3/1959	Kỹ sư kinh tế Xây dựng	22/01/2019
2	Ông Cao Hải Tháp	18/10/1979	Ths QL Đô thị và Công trình	1/12/2020
3	Ông Đinh Hữu Cảnh	12/02/1959	Kỹ sư cơ khí	3/5/2019
4	Ông Đinh Hoàng Lân	15/11/1973	Kỹ sư cơ khí chế tạo máy	6/9/2022
5	Ông Đỗ Xuân Tiến	25/5/1977	Cử nhân QTKD/Kỹ sư CNTT	10/02/2023

V. Kế toán trưởng

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Ông Trần Mạnh Hùng	28/11/1964	Cử nhân Kinh tế ngành Kế toán	18/01/2019

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization/individual*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the Company (if any)*	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.*, date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Time of*	Thời điểm không còn là người có liên quan *Time of ending to be*	Lý do *Reasons*	Mối quan hệ liên quan với công ty/ *Relat*

					starting to be affiliated person	*affiliated person*		*ionship with the Company*
1	Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam	Cổ đông lớn	0100105616					
2	Công ty TNHH Một thành viên Nước sạch Hà Nội	Cổ đông lớn	0100106225					
3	Công ty Cổ phần Đầu tư nước sạch Sông Đà	Cổ đông lớn	5400310164					
4	Ông Dương Văn Mậu	Chủ tịch HĐQT			19/3/2020			
5	Ông Nguyễn Hữu Tới	Thành viên HĐQT/TGĐ			22/01/2019			
6	Ông Trương Tiến Hưng	Thành viên HĐQT			19/3/2020			
7	Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang	Trưởng ban kiểm soát			19/3/2020			
8	Bà Trần Thị Kim Oanh	Thành viên Ban kiểm soát			19/3/2020			
9	Ông Phạm Thanh Bình	Thành viên Ban kiểm soát			19/3/2020			
10	Ông Cao Hải Tháp	Phó Tổng giám đốc			1/12/2020			
11	Ông Đinh Hữu Cảnh	Phó Tổng giám đốc			3/5/2019			
12	Ông Đinh Hoàng Lân	Phó Tổng giám đốc			6/9/2017			
13	Ông Đỗ Xuân Tiến	Phó Tổng giám đốc			10/02/2022			
14	Ông Trần Mạnh Hùng	Kế toán trưởng			18/01/2019			

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization/ individual*	Mối quan hệ liên quan với công ty *Relationship with the Company*	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.* date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm giao dịch với công ty *Time of transactions with the Company*	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) *Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/*	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ *Content, quantity, total value of transaction*	Ghi chú *Note*

						Board of Directors (if any, specifying date of issue)		
1	Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam	Công ty mẹ			1/1/2023-31/12/2023	01/2023/NQ-ĐHĐCĐ Ngày 25/3/2023	Trả cổ tức bằng tiền 19.584.000.000 Phí thương hiệu 250.000.000 Mua nước sạch đầu vào 80.859.221	
2	Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Nội	Cổ đông lớn			1/1/2023-31/12/2023	01/2023/NQ-ĐHĐCĐ Ngày 25/3/2023	Trả cổ tức bằng tiền 9.101.856.000 Mua nước sạch đầu vào 2.992.975.555 Trả tiền thuê tài sản 2.120.953.295	
3	Công ty Cổ phần Đầu tư Nước sạch Sông Đà	Cổ đông lớn			1/1/2023-31/12/2023	01/2023/NQ-ĐHĐCĐ Ngày 25/3/2023	Trả cổ tức bằng tiền 5.795.280.000 Mua nước sạch đầu vào 346.565.189.644 Doanh thu truyền tải nước sạch 926.329.800	
4	Công ty Cổ phần Xây dựng số 12	Công ty liên kết của Tập đoàn			1/1/2023-31/12/2023	01/2023/NQ-ĐHĐCĐ Ngày 25/3/2023	Mua hàng 827.146.364 Doanh thu tiền nước 279.763.964	
5	Công ty Cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Đô thị Việt Nam	Công ty trong cùng Tập đoàn			1/1/2023-31/12/2023	01/2023/NQ-ĐHĐCĐ Ngày 25/3/2023	Doanh thu tiền nước 9.643.460.033 Mua vào dịch vụ 200.206.383	
6	Công ty Cổ phần xây dựng số 1	Công ty trong cùng Tập đoàn			1/1/2023-31/12/2023	01/2023/NQ-ĐHĐCĐ Ngày 25/3/2023	Doanh thu tiền nước 43.443.483	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty đại chúng, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ *(Chi tiết tại Phụ lục 01).*
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: không

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

M.S.D.N:0101624050-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN VIWACO
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CHỦ TỊCH HĐQT
Dương Văn Mậu

CÔNG TY CỔ PHẦN VIWACO

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN VIWACO
DN: c=VN, st=HÀ NỘI, cn=CÔNG TY CỔ PHẦN VIWACO, 0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0101624050
Date: 2024.01.31 16:44:51 +07'00'

Phụ lục 01: Danh sách người nội bộ Công ty và người liên quan của người nội bộ

stt No.	Họ tên *Name*	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Quan hệ với người nội bộ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú *Note*
1	**Dương Văn Mậu**	**Chủ tịch HĐQT**						
1.1	Đào Thị Nhuần		Mẹ đẻ					
1.2	Bùi thị Thanh Hương		Vợ					
1.3	Dương Hương Ly		Con					
1.4	Dương Minh Khang		Con					
1.5	Dương Thị Hồng		Chị					
1.6	Dương Thị Duyên		Em					
1.7	Dương Thị Hạnh		Em					
1.8	Trần Ngọc Chiến		Em rể					
1.9	Nguyễn Hữu Tuyên		Em rể					
1.10	Nguyễn Xuân Thanh		Em rể					
1.11	Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam		Người nội bộ đại diện vốn			16.320.000	51,00%	
2	**Nguyễn Hữu Tới**	**Thành viên HĐQT/TGĐ**						
2.1	Đinh Thị Hằng		Vợ					
2.2	Nguyễn Thị thu Hà		Con					
2.3	Nguyễn Thị Nguyệt Minh		Con					
2.4	Nguyễn Thị Thái		Chị					
2.5	Nguyễn Hữu Ninh		Anh					
2.6	Nguyễn Hữu Tấn		Anh					
2.7	Nguyễn Long Giang		Em					

2.8	Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam		Người nội bộ đại diện vốn			16.320.000	51,00%	
3	**Trương Tiến Hưng**	**Thành viên HĐQT**						
3.1	Trương Thịnh		Bố					
3.2	Lê Thị Lịch		Mẹ					
3.3	Nguyễn Quỳnh Trâm		Vợ					
3.4	Trương Thị Quỳnh Anh		Con					
3.5	Trương Quỳnh Phương		Con					
3.6	Trương Thị Tú Oanh		Chị					
3.7	Công ty TNHH Một thành viên Nước sạch Hà Nội		Người nội bộ đại diện vốn			7.584.880	23,70%	
4	**Nguyễn Thị Quỳnh Trang**	**Trưởng Ban KS**						
4.1	Nguyễn Đăng Bình		Bố					
4.2	Trần Bích Nết		Mẹ					
4.3	Đặng Minh Đức		Chồng					
4.4	Đặng Minh Anh		Con					
4.5	Đặng Minh Quang		Con					
4.6	Nguyễn Hồng Liên		Chị					
5	**Trần Thị Kim Oanh**	**Thành viên BKS**						
5.1	Trần Văn Hiến		Bố					
5.2	Trần Thị Yến		Mẹ					
5.3	Nguyễn Xuân Chiến		Chồng					
5.4	Nguyễn Xuân Hoà		Con					
5.5	Nguyễn Hương Duyên		Con					
5.6	Trần Thị Thu Hiền		Em					

5.7	Nguyễn Xuân Tới		Bố chồng					
5.8	Nguyễn Thị Bích		Mẹ chồng					
5.9	Nguyễn Anh Hoa		Em rể					
6	**Phạm Thanh Bình**	**Thành viên BKS**						
6.1	Phạm Ngọc Quyền		Bố					
6.2	Đường Thị Kim Quý		Mẹ					
6.3	Phạm Kim Ngọc		Chị					
6.4	PHạm Thu Hà		Chị					
6.5	PHạm Đông Định		Anh					
7	**Cao Hải Tháp**	**Phó TGĐ**				**28.800**	**0,09%**	
7.1	Cao Văn Ca		Bố					
7.2	Nguyễn Thị Bình		Mẹ					
7.3	Nguyễn Thị Hương		Vợ					
7.4	Cao Phương Anh		Con					
7.5	Cao Hải Anh		Con					
7.6	Cao Thị Lưu Xa		Chị					
7.7	Cao Tiến Ngợi		Em					
7.8	Nguyễn Văn Bình		Bố vợ					
7.9	Trương Thị Vân		Mẹ Vợ					
8	**Đinh Hoàng Lân**	**Phó TGĐ**				**2.800**	**0,01%**	
8.1	Đinh Văn Đức		Bố					
8.2	Nguyễn Thị Hoà		Mẹ					
8.3	Nguyễn Thị Thu Nga		Vợ			2.800	0,01%	
8.4	Đinh Hoàng Khánh Linh		Con					

8.5	Đinh Hoàng Việt		Con					
8.6	Đinh Hoàng Anh		Chị					
8.7	Đinh Hoàng Long		Anh					
8.8	Nguyễn Trọng Đôn		Bố vợ					
8.9	Đặng Thị Lữ		Mẹ Vợ					
9	**Đinh Hữu Cảnh**	**Phó TGĐ**						
9.1	Đinh Hữu Mậu		Bố đẻ					
9.2	Nguyễn Thị Kim Liên		Vợ					
9.3	Đinh Hữu Trung		Con trai					
9.4	Đinh Hữu Nam		Con trai					
9.5	Đinh Thị My		Chị gái					
9.6	Đinh Thị Thao		Chị gái					
9.7	Đinh Hữu Quyết		Anh trai					
9.8	Nguyễn Duy Giá		Bố vợ					
9.9	Nguyễn Thị Phú		Mẹ vợ					
10	**Đỗ Xuân Tiến**	**Phó TGĐ**						
10.1	Đỗ Văn Hoành		Bố đẻ					
10.2	Trần Thị Lục		Mẹ đẻ					
10.3	Bùi Thị Phương Thảo		Vợ					
10.4	Đỗ Anh Huy		Con					
10.5	Đỗ Cao Phong		Con					
10.6	Đỗ Xuân Trường		Anh trai					
10.7	Đỗ Thị Thanh		Chị gái					
10.8	Đỗ Thị Thủy		Chị gái					

10.9	Đỗ Thị Ngân		Chị gái					
10.10	Bùi Đình Chương		Bố vợ					
10.11	Nguyễn Thị Tý		Mẹ vợ					
11	**Trần Mạnh Hùng**	**Kế Toán trưởng**				**800**	**0,003%**	
11.1	Trần Văn Chè		Bố					
11.2	Nguyễn Thị Thành		Mẹ					
11.3	Nguyễn Thu Hoàng		Vợ					
11.4	Trần Linh Chi		Con					
11.5	Trần Minh Tuấn		Con					
11.6	Trần Cao Đăng		Em					
11.7	Trần Ý Lan		Em					
11.8	Trần Kim Thu		Em					
12	**Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam**		**Công ty mẹ của tổ chức niêm yết**			**16.320.000**	**51,00%**	